

TUẦN 18B

Thứ hai ngày 1 tháng 01 năm 2024

NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH

Thứ ba ngày 2 tháng 01 năm 2024

TIẾNG VIỆT **ÔN TẬP**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kỹ năng đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng, rõ ràng đoạn văn, câu chuyện, bài thơ ...
- HS hiểu được nội dung bài đã đọc, hiểu được tác giả muốn nói qua văn bản đơn giản.
- HS biết trao đổi ý kiến về bài đọc yêu thích trong học kì 1.
- HS giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết thái độ tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động lời nói.
- HS tích cực trong học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu câu hỏi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “Ngày tết quê em”
- GV dẫn dắt – giới thiệu bài

Hoạt động Luyện tập, thực hành. (55 – 60')

*** Nhìn tranh nói tên các bài đã học.**

- GV YC HS quan sát tranh và thảo luận theo cặp và chia sẻ tên bài đọc phù hợp với từng bức tranh.
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- GV, HS nhận xét.
- + Gọi bạn; Tớ nhớ cậu; Chữ A và những người bạn; Thả điều; Nhím nâu kết bạn; Sự tích hoa tử muội; Cánh cửa nhớ bà; Thương ông.

*** Dựa vào các tranh vẽ ở bài tập 1, tìm từ ngữ chỉ sự vật theo mẫu**

- Giáo viên tổ chức cho HS làm việc nhóm nhóm đôi tìm các từ chỉ sự vật, chỉ vật có trong tranh.
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- Từ chỉ sự vật: bà, bạn nhỏ, ông, Việt, Bê Vàng, Dê Trắng,...
- Từ chỉ vật: Gậy, then cửa, cây, hoa,...
- GV, HS nhận xét.

*** Đọc lại một bài đọc em thích, nêu chi tiết, nhân vật hoặc hình ảnh trong bài khiến em nhớ nhất.**

- Giáo viên tổ chức cho HS chơi trò chơi: Bốc thăm trúng thưởng.
- GV chia lớp thành 4 nhóm:
- Mỗi nhóm cử đại diện lên bốc thăm phiếu và làm theo yêu cầu.
- Mỗi câu trả lời đúng sẽ được nhận 1 sao cho nhóm mình.
- HS, GV nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

-HS chia sẻ các những bài thơ, bài hát về tình cảm gia đình mà em biết như: Cả nhà thương nhau; một gia đình nhỏ một hạnh phúc to; bài thơ làm anh....

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

CHỦ ĐỀ 3: BÁNH RĂNG BỪA (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết được bánh răng bừa là đặc sản nổi tiếng của xứ Thanh.
- Giới thiệu các nguyên liệu và các bước làm bánh răng bừa.
- Mô tả đặc điểm, mùi vị của bánh răng bừa.
- Tự hào về các sản vật của quê hương xứ Thanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu thảo luận nhóm, bánh lá răng bừa .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- HS vận động theo bài hát: Xúc xắc xúc xẻ

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 28’)

- GV cho HS xem video giới thiệu về bánh lá răng bừa, video hướng dẫn cách làm bánh.
- GV YC HS thảo luận nhóm 4:
 - + Giới thiệu về bánh răng bừa.
 - + Nguyên liệu để làm bánh
 - + Chuẩn bị nguyên liệu
 - + Cách làm bánh răng bừa
- Các nhóm thảo luận và ghi kết quả trên phiếu nhóm.

Giới thiệu bánh răng bừa		
Nguyên liệu để làm bánh		
Chuẩn bị nguyên liệu		
Cách làm bánh răng bừa		

- Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
- HS + GV nhận xét.

Hoạt động Củng cố (3 – 5’)

- HS chia sẻ điều em biết về bánh răng bừa.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS củng cố lại cách thực hiện phép cộng, phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số:
- HS ôn tập lại cách giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ, cách tính độ dài đường gấp khúc trong phạm vi đã học.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “*Truyền điện*” với các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 – 30')

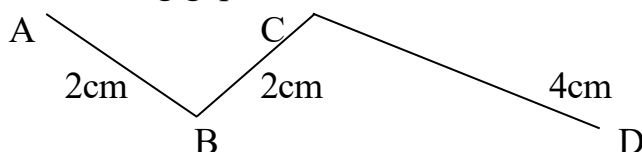
GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

$$28 + 35 \qquad 46 + 28 \qquad 91 - 43 \qquad 86 - 57$$

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV yêu cầu HS nêu những lưu ý khi đặt tính.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV quan sát và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- 4 HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.



- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở ô li.

- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện nhất: $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9$

- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Nam có 38 viên bi. Rô bốt có nhiều hơn nam 12 viên bi viên bi. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu viên bi?

- GV gọi HS phân tích bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải và hoàn thành bài vào PBT.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=>GV chốt: Cùng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng (có nhớ) với hai bước tính.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- GV YC HS tự nêu đề toán và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ có nhớ.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN **ÔN TẬP**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS củng cố lại cách thực hiện phép cộng, phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số:
- HS ôn tập lại cách giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ trong phạm vi đã học.

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn” với các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 – 30')

GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

$$56 + 37 \qquad 23 + 57 \qquad 90 - 29 \qquad 84 - 49$$

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV yêu cầu HS nêu những lưu ý khi đặt tính.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV quan sát và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- 4 HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Tính hiệu, biết số bị trừ là số lớn nhất có hai chữ số và số trừ là số bé nhất có hai chữ số.

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Trong một phép cộng có số hạng thứ nhất bằng số hạng thứ hai và bằng 10 thì tổng bằng bao nhiêu ?

Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Giải toán có lời văn.

Đề bài: Tòa nhà có 70 căn phòng. Có 35 căn phòng đã bật đèn. Hỏi còn bao nhiêu căn phòng chưa bật đèn?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.

- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (có nhớ).*

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP DẤU CHẤM, DẤU PHẨY

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đặt được dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ trống thích hợp.
- Rèn kỹ năng sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy, PBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “Toca toca”.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

Bài 1: Điền dấu câu thích hợp vào () trong đoạn trích sau.

- a) “Trong khu vườn nọ có các bạn Kiến () Ong () Chuồn Chuồn () Chim Sâu chơi với nhau rất thân () Sẻ sống ở đó nhưng nó tự cho mình là thông minh () tài giỏi () hiểu biết hơn cả nên không muốn làm bạn với ai trong vườn mà chỉ kết bạn với Quạ.

b)

Mẹ mua tặng em quần áo đồ chơi sách truyện.

Con cái phải biết ngoan ngoãn chăm chỉ và vâng lời cha mẹ.

Em cùng ông nhỏ cỏ bắt sâu cho cây vào cuối tuần.

- HS nêu YC bài.
- YC HS đọc và làm bài cá nhân vào vở ô li.
- HS chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt đáp án và củng cố cách sử dụng dấu chấm, dấu phẩy

Bài 2: Đặt câu có sử dụng dấu chấm, dấu phẩy phù hợp.

- HS nêu YC bài.
- YCHS làm việc nhóm và trình bày kết quả vào phiếu bài tập.
- Các nhóm chia sẻ đáp án của nhóm mình.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS đặt câu nêu đặc điểm người bạn thân của em có sử dụng hai dấu phẩy, dấu chấm.
- GV nhận xét, khen ngợi học sinh.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

*****

TIẾNG VIỆT **ÔN TẬP CHỮ HOA B, P**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95% HS biết viết chữ viết hoa B cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Một cây làm chẳng nên non*
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
Phong cảnh hữu tình.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa B, P và nhận xét.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')

- GV mời một số HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa B, P.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ B, P đã học.
- GV yêu cầu HS viết vào vở ô li thực hành Tiếng Việt chữ viết hoa B, P.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.
- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Một cây làm chẳng nên non*

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Phong cảnh hữu tình.

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nội dung câu ca dao:

Một cây.....núi cao: có nghĩa là dạy chúng ta phải có tính đoàn kết, tương trợ lẫn nhau mới hoàn thành được việc lớn.

Phong cảnh hữu tình: Có ý nghĩa là quang cảnh xung quanh rất đẹp và thơ mộng.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
 - + Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng.
- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

*** Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.
- HS theo dõi.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa B, P vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- HS ghi nhớ và vận dụng viết tên riêng bắt đầu bằng âm B, P vào vở ô li Tiếng Việt củng cố.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ tư ngày 03 tháng 1 năm 2024

TOÁN TƯ DUY ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS biết cách tính nhanh, tìm thành phần chưa biết trong một tổng, một hiệu.
- HS biết cách tính nhanh các dãy tính có nhiều phép tính cộng, trừ.
- Biết vận dụng các tính chất của phép cộng, phép trừ để thực hiện tính hợp lí.
- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.
- Học sinh rèn kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

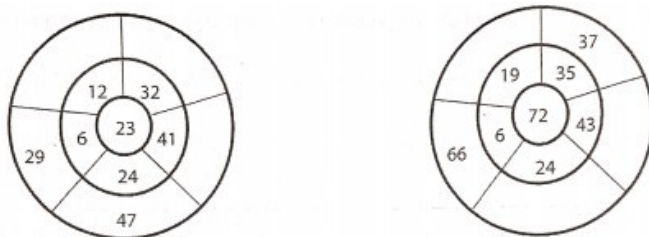
Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV hướng dẫn HS vận động và hát bài: “Toca toca”.
- GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25- 27 ’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Điền các số thích hợp vào ô trống cho phù hợp với quy luật:



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

$$\bigcirc + \bigcirc + \bigcirc = 15$$

$$\bigcirc + \diamond + \bigcirc = 16$$

$$\bigcirc - \diamond = 3$$

$$\bigcirc + \bigcirc + \bigcirc + \diamond = 22$$

$$\bigcirc = \underline{\hspace{1cm}}; \diamond = \underline{\hspace{1cm}}$$

$$\bigcirc = \underline{\hspace{1cm}}; \diamond = \underline{\hspace{1cm}}$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Điền số thích hợp vào bảng sau:

Số bị trừ		62			71	
Số trừ	19	28	14	37	26	88
Hiệu	64		19	6		0

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Chuyền bút*” chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Tìm x, biết:

$$x - 14 = 46$$

$$x - 45 = 55$$

$$x - 28 = 72 - 28$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi 3 HS lên bảng làm bài.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 5: Tìm số bị trừ, biết hiệu là số chẵn lớn nhất là số có hai chữ số, số trừ là số nhỏ nhất có 1 chữ số.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.

- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH; DẤU PHẨY.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố kiến thức mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình cho HS.
- củng cố kỹ năng đặt dấu phẩy ngăn cách giữa các bộ phận cùng làm chủ ngữ trong câu.
- HS biết dùng từ ngữ chỉ tình cảm thể hiện tình cảm của mình với người thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS khởi động theo bài hát “Cả nhà thương nhau”.
- GV giới thiệu bài học.

Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')

Bài 1: Gạch dưới những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình có trong bài đồng dao:

Chim ri là dì sáo sậu
 Sáo sậu là cậu sáo đen
 Sáo đen là em tu hú
 Tu hú là chú bồ các
 Bồ các là bác chim ri...

- HS nêu yêu cầu bài.
- HS đọc bài đồng dao, xác định và gạch chân các từ ngữ chỉ người thân trong gia đình.
- HS làm bài cá nhân vào phiếu BT.
- 2 HS chia sẻ trước lớp kết quả của mình.
- GV, HS nhận xét, bổ sung.

Bài 2: Sắp xếp các từ dưới đây vào nhóm thích hợp:

(ông nội, bác, cậu, mẹ, chú, thím, dì, cô, bà nội, ông ngoại, bà ngoại.)

**Họ hàng bên nội.*

**Họ hàng bên ngoại.*

- HS nêu yêu cầu bài.
- GV YCHS thảo luận theo nhóm bốn làm bài vào phiếu BT nhóm.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Mỗi nhóm cử 5 bạn đại diện chơi. Khi GV hô “bắt đầu” thành viên của các nhóm lần lượt lên chọn từ và điền vào nhóm thích hợp. Đội nào tìm được nhiều và chính xác thì đội đó chiến thắng.
- GV tổng kết trò chơi, nhận xét, tuyên dương nhóm HS hoàn thành tốt.

Bài 3: Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để hoàn thành câu:

(phụng dưỡng, con cái, nhường nhịn, bảo ban)

-cần hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.
- Anh em trong gia đình phải.....nhau.
- Cha mẹ.....con cái.
- Con cái có trách nhiệm.....cha mẹ khi về già.

- HS nêu yêu cầu bài.
- GV giúp HS hiểu nghĩa các từ: *phụng dưỡng, nhường nhịn, bảo ban*.
- GV YCHS thảo luận nhóm đôi, điền từ thích hợp vào ô trống.
- Đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả thảo luận.
- GV, HS nhận xét, tuyên dương.

Bài 4: Điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong các câu:

- Mẹ mua tặng em quần áo đồ chơi sách truyện.
- Con cái phải biết ngoan ngoãn chăm chỉ và vâng lời cha mẹ.
- Mẹ tôi bố và anh trai nhỏ cõ bắt sâu cho cây vào cuối tuần.

- HS nêu yêu cầu bài.
- HS làm bài cá nhân.
- GV YC 3 HS lần lượt chia sẻ trước lớp kết quả của mình,
- GV, HS nhận xét, bổ sung.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- GV YC HS chia sẻ với bạn của mình về tình cảm của bản thân đối với một thành viên trong gia đình.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT TIN NHẮN.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cách viết tin nhắn.
- HS viết được mẫu tin nhắn ngắn gọn, đủ ý.
- HS biết thể hiện tình cảm qua lời tin nhắn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV YC HS xem một đoạn tin nhắn và trả lời các câu hỏi:
- + Tin nhắn gửi cho ai.

+ Nội dung tin nhắn là gì?

- GV dẫn dắt vào tiết học.

Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')

Bài 1: Dưới đây là tin nhắn một bạn đã viết cho ông bà nhưng bị lộn xộn các câu. Em hãy giúp bạn sắp xếp lại các câu bằng cách viết lại để thành một tin nhắn hoàn chỉnh.

Ông bà có khỏe không ạ? Cháu viết mấy dòng hỏi thăm ông bà. Ông bà yêu quý! Cháu chúc ông bà luôn mạnh khỏe. Cháu nghe tin ở quê bị lũ lụt. Cháu của ông bà: Hà My. Cháu nhớ ông bà nhiều lắm.

- HS nêu YC bài.

- GV YC HS thảo luận nhóm 4. Sắp xếp các câu theo đúng thứ tự để hoàn chỉnh bức thư.

- Đại diện các nhóm đọc bài của nhóm mình.

Ông bà yêu quý!

Ông bà có khỏe không ạ? Cháu nhớ ông bà nhiều lắm. Cháu nghe tin ở quê bị lũ lụt. Cháu viết mấy dòng hỏi thăm ông bà. Cháu chúc ông bà luôn mạnh khỏe.

Cháu của ông bà: Hà My

- GV, HS nhận xét.

Bài 2: Viết tin nhắn

- HS nêu YC bài.

- HS làm bài cá nhân: viết tin nhắn cho một người bạn thân ở xa, hỏi thăm sức khỏe và tình hình học tập của bạn.

- 2 – 3 HS chia sẻ bài của mình.

- GV sửa cách diễn đạt cho HS.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV HD HS về nhà vẽ tranh gia đình và thuyết trình về bức tranh đó.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC

.....
.....
.....

TOÁN ÔN TẬP HÌNH PHẪNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố kỹ năng tính được độ dài đường gấp khúc.
- HS đếm được số hình tam giác như nhau để ghép thành hình đã cho.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, PBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Vũ điệu rửa tay”.
- GV giới thiệu bài, ghi tên bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 27')

**GV HDHS làm bài tập và kết hợp chấm chữa bài.*

Bài 1:

a/ Vẽ đoạn thẳng AB dài 6 cm.

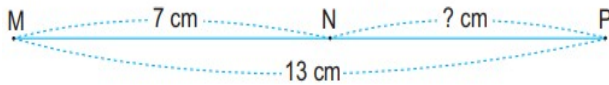
b/ Vẽ đoạn thẳng CD dài 9 cm.

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV Yêu cầu HS nêu cách vẽ rồi làm bài vào vở ô li Toán.
- GV lưu ý HS cách cầm bút và đặt thước.
- HS đổi chéo bài nhận xét cho nhau.

+ GV chốt cách vẽ đoạn thẳng theo độ dài cho trước.

Bài 2:

a) Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

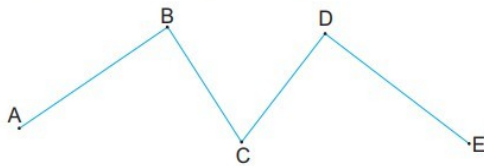


Độ dài đoạn thẳng NP là:

- HS đọc yêu cầu bài tập.
- GV HDHS quan sát hình vẽ để nhận ra đoạn thẳng cần tính độ dài rồi cách tìm độ dài đoạn thẳng đó.

- GV YC HS tự làm bài vào phiếu BT. 1 HS lên bảng làm.
- 2 – 3 HS báo cáo kết quả trước lớp.
- HS, GV nhận xét.

b) Đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

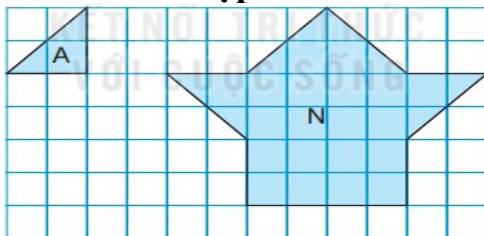


AB = cm, BC = cm, CD = cm, DE = cm

Độ dài đường gấp khúc ABCDE là:

- HS đọc yêu cầu bài tập.
- GV YCHS làm bài vào phiếu BT.
- 2 – 3 HS chia sẻ kết quả và nêu cách làm.
- + Đường gấp khúc ABCDE gồm mấy đoạn thẳng ? Đó là những đoạn thẳng nào ?
- + Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta làm như thế nào ?
- GV, HS nhận xét.

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm



Hình N được xếp bởi hình A.

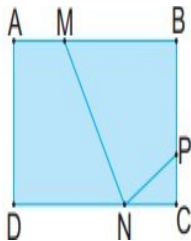
- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm cách giải vào phiếu BT.
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, đánh giá bài làm HS.

Bài 5 :

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Số hình tứ giác có trong hình bên là:

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5



- HS đọc yêu cầu bài tập.
- GV Yêu cầu HS nhắc lại cách đếm hình.
- GV Yêu cầu HS làm bài theo nhóm 4 vào phiếu nhóm.
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS trả lời và nêu cách đếm của mình.
- GV nhận xét, tuyên dương HS

Hoạt động Củng cố. (3 – 5')

- + Tiết học hôm nay chúng ta đã được ôn lại những kiến thức gì?
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TOÁN ÔN TẬP ĐO LƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Ôn tập nhận biết về biểu tượng khối lượng (nặng hơn, nhẹ hơn), đơn vị đo khối lượng (kg).
- Củng cố kỹ năng thực hiện phép tính cộng, trừ với số đo ki-lô-gam
- Củng cố kỹ năng vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến khối lượng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, PBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động Khởi động: (3 – 5').

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Sắp đến tết rồi”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25').

GV hướng dẫn HS làm bài tập trong PBT kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đ, S? (HS quan sát tranh)

Đ, S ?

- a) Quả bí ngô nặng hơn quả bưởi. ☐
- b) Quả bưởi nặng hơn quả cam. ☐
- c) Quả cam nặng hơn quả bí ngô. ☐

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV Yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi làm bài vào PBT nhóm.

- GV hướng dẫn HS so sánh qua tính chất bắc cầu để HS có thể tư duy lập luận và trả lời câu hỏi.

- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả và nêu cách làm.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống

$$48 \text{ kg} + 35 \text{ kg} = \dots\dots \text{ kg} \quad 65 \text{ kg} - 27 \text{ kg} = \dots\dots \text{ kg}$$

- HS đọc yêu cầu bài.

- GV Hướng dẫn HS thực hiện phép tính với số đo (bằng tính nhẩm hoặc đặt tính), rồi viết kết quả.

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở ô li.

- HS đổi chéo vở nhận xét bài cho nhau.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Quan sát tranh



a) Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

$$\dots\dots \text{ kg} + \dots\dots \text{ kg} = \dots\dots \text{ kg}$$

$$\dots\dots \text{ kg} - \dots\dots \text{ kg} = \dots\dots \text{ kg}$$

Túi gạo cân nặng $\dots\dots$ kg.

Con thỏ cân nặng $\dots\dots$ kg.

b) Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Cả túi gạo và con thỏ cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

A. 13 kg

B. 12 kg

C. 11 kg

- HS đọc yêu cầu đề bài.

- GV HDHS quan sát cân và yêu cầu HS đọc kim cân đồng hồ hoặc đọc số kg ở trên cân đĩa rồi nêu cách tính.

a/ viết số thích hợp vào chỗ chấm trong phép tính và câu trả lời

b/ Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

- GV yêu cầu làm bài theo cặp đôi và trả lời.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- 2 – 3 HS chia sẻ kết quả bài làm.

- GV nhận xét, tuyên dương

Hoạt động củng cố (3 – 5')

Bài 4:

¹ Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Có bốn con dê muốn sang sông để ăn cỏ. Rô-bốt nói: "Thuyền chỉ chở thêm được nhiều nhất 51 kg". Hỏi ba con dê nào sau đây không thể cùng nhau sang sông?

A. Ba con dê cân nặng 15 kg, 17 kg, 19 kg.

B. Ba con dê cân nặng 16 kg, 17 kg, 19 kg.

C. Ba con dê cân nặng 15 kg, 16 kg, 17 kg.

- HS chia sẻ kết quả.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung: phòng tránh ngộ độc khi ở nhà, giữ vệ sinh nhà ở, một số sự kiện ở trường học, đường và phương tiện giao thông, mua bán hàng hóa, môi trường sống của thực vật và động vật, bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.
- Đặt và trả lời được câu hỏi đã ôn tập thông qua quan sát thực tế, tranh ảnh.
- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- HS khởi động và hát theo bài nhạc “*Xuân yêu thương*”
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập thực hành (33 – 35’)

- GV YC HS thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi sau:
 - + Em hãy nêu một số lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống?
 - + Em hãy nêu một số việc làm để giữ vệ sinh nhà ở
 - + Hãy kể tên một số sự kiện được tổ chức ở trường?
 - + Hãy kể tên các loại đường giao thông trong những hình dưới đây?
- Mời đại diện các nhóm trình bày.
- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại từng nội dung đã ôn tập.
- HS hoạt động cá nhân
 - + Kể tên một số hàng hóa được bán ở chợ?
 - + Nêu cách mua, bán hàng hóa ở chợ
 - + Gia đình em thường mua gì ở siêu thị?
 - + Hãy nói tên một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của gia đình em?
 - + Hãy kể tên các con vật sống trên cạn và dưới nước
 - + Hãy kể tên và nơi sống của một số cây, con vật xung quanh em.
 - + Kể tên những việc làm của con người gây ảnh hưởng đến môi trường sống của động vật và thực vật nơi e sinh sống.
 - + Vì sao phải bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật?

- HS trình bày
- GV nhận xét tuyên dương.
- GV YC HS làm bài kiểm tra đánh giá cuối học kì I. (Thời gian làm bài: 30')

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường em cần thực hiện đúng nội quy trường lớp, lắng nghe và làm theo hướng dẫn của thầy, cô giáo. (1 điểm)

A. Đúng

B. Sai

Câu 2: Khi tham gia giao thông em không cần tuân thủ đèn tín hiệu giao thông và các biển báo giao thông. (1 điểm)

A. Đúng

B. Sai

Câu 3. Để nhà cửa luôn gọn gàng sạch sẽ em cần làm gì? (1 điểm)

A. Vứt rác bừa bãi ra sàn nhà

B. Sắp xếp đồ đạc ngăn nắp, gọn gàng đúng nơi quy định

C. Thường xuyên lau dọn nhà cửa.

D. Cả B và C đều đúng

Câu 4. Nghề nào luôn chăm lo sức khỏe cho mọi người? (1 điểm)

A. Ca sĩ

B. Bác sĩ

C. Nghệ sĩ

D. Họa sĩ

Câu 5. Vì sao một số người bị ngộ độc? (1 điểm)

A. Ăn uống hợp vệ sinh.

B. Ăn thức ăn sống và ăn thức ăn ôi thiu.

- C. Ăn thức ăn đã được nấu chín
- D. Ăn hoa quả tươi

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Nêu 3 việc em đã làm để giữ sạch môi trường. (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 2: Trong giờ ra chơi, chúng ta nên và không nên làm gì để phòng tránh ngã? (2 điểm)

a) Nên: (1 điểm)

.....

.....

.....

b) Không nên: (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 3: Kể tên các phương tiện giao thông vào bảng. (2 điểm)

Các phương tiện giao thông đường bộ	Các phương tiện giao thông đường thủy
.....
.....
.....
.....

Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (4 – 5’)

- + Các em đã tham gia những việc gì để góp phần bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật?
- + Vì sao em phải bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật?
- GV nhận xét
- HS đọc lại các phân ghi nhớ đã ôn tập.
- Nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ năm ngày 04 tháng 1 năm 2024

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kiến thức về kỹ năng đọc hiểu văn bản, trả lời câu hỏi đầy đủ câu.
- Củng cố kỹ năng tìm từ chỉ sự vật, hoạt động.
- Củng cố kỹ năng sắp xếp các từ để tạo thành câu.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kỹ năng viết đoạn văn.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “Cả nhà thương nhau”

Hoạt động Luyện tập, thực hành (58 - 60')

- GV phát Phiếu bài tập - HS làm bài trong vòng 60 phút.

PHIẾU BÀI TẬP

I. ĐỌC HIỂU VÀ LÀM BÀI TẬP

Đọc thầm bài sau và trả lời câu hỏi:

BÀ ỒM

Loan tưởng bà nội chỉ cảm cúm sơ sơ. Chiều hôm ấy Loan đi học về, giặt mình thấy mẹ rơm rớm nước mắt bảo bố và bác Xuân đã đưa bà đi cấp cứu ở bệnh viện.

Suốt đêm, mẹ và Loan ít ngủ, thương bà, lo cho bà. Hôm sau, bố báo tin bà đã tỉnh. Bà dặn Loan phải chăm học, nhớ chăm đàn gà,...

Ôi, mới vắng bà có mấy ngày mà đàn gà cứ ngơ ngác. Còn Loan thì nhìn vào đâu, sờ vào cái gì cũng thấy thiếu bà. Đến cây cối ngoài vườn cũng nhớ bà. các ngọn mướp cứ ngóc đầu lên chờ đợi được bàn tay tưới tắm.

Khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng.

Câu 1. Lúc đi học về Loan nhận được tin gì?

- A. Bà bị cảm cúm sơ sơ.
- B. Bà bị ốm phải đi cấp cứu.
- C. Bố và bác Xuân lên bệnh viện.

Câu 2. Tại sao suốt đêm hôm đó, mẹ và Loan ít ngủ?

- A. Thương bà, lo cho bà.
- B. Chưa nhận được tin về bà.
- C. Nhớ bà, lo không ai chăm bà.

Câu 3. Khi bà vắng nhà, cảm giác của Loan như thế nào?

- A. Ngơ ngác.
- B. Nhớ bàn tay của bà.
- C. Nhìn vào đâu, sờ vào cái gì cũng thấy thiếu bà.

Câu 4. Những từ ngữ nào trong câu chuyện trên là từ chỉ người trong gia đình, họ hàng?

- A. bà, bà nội, bố, bác.
- B. bà, mẹ, bà nội, bố, bác.
- C. bà, Loan, bà nội, mẹ, bố, bác Xuân

Câu 5. Điền dấu câu thích hợp vào □ trong đoạn văn sau:

Một con Thỏ trông thấy mĩa mai Rùa:

- Đồ chậm như sên. Mà mà cũng đòi tập chạy à □

Rùa đáp:

- Anh đừng giễu tôi. Anh với tôi thử chạy thi coi ai hơn □

Câu 6. Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau cho hoàn chỉnh.

Cháu.....ông bà.

Em.....anh chị.

Câu 7. Em cũng có ông bà của mình. Khi ông bà ốm, em sẽ nói gì để an ủi ông bà?

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN VIẾT ĐOẠN

Câu 1: Đặt 1 câu thể thể hiện tình cảm của em dành cho người thân trong gia đình.

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Viết một đoạn văn ngắn từ 5 câu trở lên kể về một việc mà em đã làm cùng người thân.

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
* GV thu bài và nhận xét (3 – 5')

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 05 tháng 1 năm 2024

TOÁN ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố cách nhận biết, ba điểm thẳng hàng, đường gấp khúc.
- củng cố cách tính độ dài đường gấp khúc.
- củng cố các xem giờ, ngày, tháng.
- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:

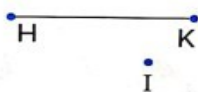
Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Cho HS vận động theo bài hát: “Chicken dance”
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động luyện tập, thực hành (25 - 28')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S



Trong hình trên có:

- a) Đoạn thẳng HK.
- b) Đường thẳng HK.
- c) Ba điểm H, I, K thẳng hàng.
- d) Ba điểm M, P, N thẳng hàng.

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Bảng dưới đây cho biết thời gian khởi hành từ Hà Nội đến sáu tỉnh của một hãng xe khách.

Nơi đến	Nam Định	Hà Giang	Hải Dương	Vĩnh Phúc	Phú Thọ	Lạng Sơn
Thời gian khởi hành	07:15	23:00	10:15	06:30	17:30	14:30

a) Chuyển xe đi đến tỉnh nào có thời gian khởi hành sớm nhất trong ngày? Chuyển xe đó khởi hành vào lúc mấy giờ?

b) Chuyển xe đi đến tỉnh nào có thời gian khởi hành muộn nhất trong ngày? Chuyển xe đó khởi hành vào lúc mấy giờ?

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Cho các đồng hồ xếp theo thứ tự sau:



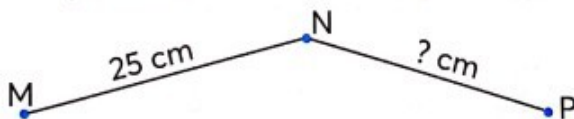
Đồng hồ ở vị trí dấu "?" chỉ mấy giờ?

- A. 8 giờ 30 phút B. 9 giờ 15 phút
C. 9 giờ 30 phút D. 10 giờ 30 phút

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4:

Đường gấp khúc MNP dài 47 cm. Biết đoạn thẳng MN dài 25 cm. Tính độ dài đoạn thẳng NP.



- GV cho HS quan sát tóm tắt, phân tích bài toán.
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- GV quan sát và hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 5: Quan sát tờ lịch tháng 4 rồi trả lời câu hỏi.

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật
THÁNG TƯ			1	2	3	4	5
	6	7	8	9	10	11	12
	13	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25	26
	27	28	29	30			

a) Ngày 30 tháng 4 là một trong số các ngày nghỉ lễ trong năm. Hôm đó là thứ mấy?

b) Gia đình Lan về quê ngoại vào ngày thứ Bảy và Chủ nhật cuối cùng của tháng. Hỏi đó là những ngày nào?

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 6: Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

Nếu có thể lên kế hoạch cho buổi tối hôm nay, em dự định thực hiện những việc dưới đây vào thời gian nào?

- a) Ăn tối vào lúc
- b) Đọc sách hoặc chơi cùng bố mẹ vào lúc
- c) Đi ngủ vào lúc

- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho làm bài cá nhân vào Phiếu BT.

- GV gọi HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (2 – 3')

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kiến thức về kĩ năng đọc hiểu văn bản, trả lời câu hỏi đầy đủ câu.
- Củng cố kĩ năng tìm từ chỉ sự vật, hoạt động.
- Củng cố kĩ năng sắp xếp các từ để tạo thành câu.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng viết đoạn văn.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu bài tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS hát và vận động bài hát: Chú bộ đội nơi đảo xa

Hoạt động Luyện tập, thực hành (30 - 32')

- GV phát đề
- HS làm bài trong vòng 30 phút.

PHIẾU BÀI TẬP

ĐỒ ĐẠC TRONG NHÀ

(Trích)



Em yêu đồ đạc trong nhà
Cùng em trò chuyện như là bạn
thân.

Cái bàn kê chuyện rừng xanh
Quạt nan mang đến gió lành trời xa.

Đồng hồ giọng nói thiết tha
Nhắc em ngày tháng thường là trôi mau.

Ngọn đèn sáng giữa trời khuya
Như ngôi sao nhỏ gọi về niềm
vui.

Tủ sách im lặng thể thôi
Kể bao chuyện lạ trên đời cho em.

Đọc thầm văn bản sau:

Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Trong đoạn thơ trên, đồ đạc trong nhà đã cùng bạn nhỏ làm gì?

- A. Cùng chơi như bạn thân. B. Cùng học như bạn thân.
C. Cùng dọn dẹp ngôi nhà. D. Cùng trò chuyện như bạn thân.

2. Chiếc quạt nan trong đoạn thơ đã mang gì đến cho bạn nhỏ?

- A. Mang đến gió lành.
B. Mang đến một vùng trời xa.
C. Mang đến niềm vui.

3. Trong đoạn thơ trên tác giả đã so sánh ngọn đèn với:

- A. bầu trời B. niềm vui C. ngôi sao nhỏ

4. Theo em, vì sao tủ sách lại có thể “kể bao chuyện lạ trên đời” cho bạn nhỏ nghe?

.....

5. Tìm và ghi lại ít nhất 10 từ chỉ sự vật có trong bài thơ “Đồ đạc trong nhà”

.....

6. Tìm và ghi lại 5 từ ngữ chỉ hoạt động có trong bài thơ “Đồ đạc trong nhà”

.....

7. Gạch dưới các từ chỉ đặc điểm của người và vật trong những câu sau:

- a) Đàn trâu bước đi lững thững trên đường quê yên ả.
- b) Những thửa ruộng nhỏ, những bãi ngô lúp xúp màu xanh thẫm.
- c) Những cánh có trắng muốt còn đọng lại trong lời ru êm ái của mẹ.

8. Cặp từ nào sau đây là cặp từ trái nghĩa?

- a. giàu có – nghèo đói
- b. khó khăn – khô cực
- c. giàu có – sung túc

9. Câu nào dưới đây thuộc câu nêu đặc điểm?

- a. Đồ đạc là những người bạn của mỗi gia đình.
- b. Gia đình em rất quý trọng đồ đạc.
- c. Bố em đang sửa quạt.

10. Nói:

Câu giới thiệu	Câu nêu đặc điểm	Câu nêu hoạt động
----------------	------------------	-------------------

Hoa rũ em đi học mỗi ngày.	Đứa trẻ rất nhanh nhẹn, thông minh.	Nhà là nơi có tình yêu thương
-------------------------------	--	----------------------------------

* GV thu bài và nhận xét (1 – 2’)

- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.
- 100% HS biết thể hiện đức tính cần có liên quan đến nghề nghiệp.
- HS vui vẻ, tự tin tham gia hoạt động với các bạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: + Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần, quà, thư khen.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV và HS cùng hát bài hát: “Vui đến trường”
- GV giới thiệu bài học

Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 17')

1. Nhận xét tuần 18B

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:
 - + Chuyên cần :.....
 - + Nề nếp :.....
 - + Vệ sinh :.....
 - + Các hoạt động giữa giờ.....+
 - Nề nếp sống văn minh:..
 - + Việc chuẩn bị đồ dùng trước khi đến lớp:...
 - + Học tập:.....
 - GV nhận xét qua tuần học qua:
 - * Tuyên dương: -
- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.
- GV tặng Thư khen, quà.
 - * Nhắc nhở:
 - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.
 - Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

2. Phương hướng tuần 19

- Phát huy nền nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trườn
- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.
- Thực hiện phân loại rác tái chế.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (10 – 12')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và kể lại tình huống trong tranh.

- GV mời 1-2 HS chia sẻ về tình huống. GV tổng kết và nêu lại tình huống: Trong một cửa hàng bánh, nhiều người đang xếp hàng mua bánh. Một khách hàng yêu cầu mua ba chiếc bánh mì, người bán hàng đưa bánh mì đưa cho khách hàng. Bỗng nhiên, khách hàng đó đổi ý muốn mua bánh ngọt.
- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm theo nội dung: Thảo luận về cách xử lý của người bán hàng trong tình huống.
- Sau khi kết thúc thời gian thảo luận, GV tổ chức cho các nhóm đóng vai người bán hàng thể hiện sự vui vẻ, lịch sự với khách hàng.
- GV khuyến khích HS chia sẻ về cảm xúc và những điều học được qua đóng vai xử lý tình huống.
- GV nhận xét và đưa ra kết luận về cách ứng xử phù hợp trong tình huống đó.
- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn nhóm đóng vai xuất sắc nhất.
- GV khen ngợi tinh thần tham gia hoạt động trải nghiệm của HS.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

Phó hiệu trưởng

Khối trưởng

Giáo viên



Ký bởi: Doãn Thị Cúc
Thời gian ký: 07/01/2024 22:06:03




Doãn Thị Cúc

Vũ Phương Thủy

Vũ Phương Thủy

